

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST

Ngày: 09 - 12 -2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Kim Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Hiên.

2. Ông Lê Minh Huy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Phúc; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 09/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2021/HSST ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 16/11/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Nh**, sinh năm: 1968 tại Bình Định; Nơi cư trú: thôn QT, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Đ và con bà Nguyễn Thị Đ (cả hai đã chết); Anh, em ruột: Có 04 người, lớn sinh năm 1965, nhỏ sinh năm 1973, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Lâm Hồng Ph, sinh năm 1973 hiện ở thôn QT, xã Qu, huyện Đ; Con: có 02 người, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 12/7/2021 đến ngày 13/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ(tên thường gọi Bảo)**, sinh năm: 1988 tại Bình Định; Nơi cư trú: thôn V, xã Th, huyện VT, tỉnh Bình Định;Tạm trú: thôn QH, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: không rõ và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1940, hiện ở thôn V, xã Th, huyện VT, tỉnh Bình Định; Chị, em ruột: có 04 người, lớn sinh năm 1969, nhỏ sinh năm 1984, bị cáo là con út trong gia đình;Vợ: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989, hiện ở thôn QH, xã Qu, huyện Đ, Lâm Đồng; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bx cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 12/7/2021 đến ngày 16/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh năm: 1971 tại Bình Định; Nơi cư trú: thôn QT, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Phụ hồ;Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn B (đã chết) và con bà Đặng Thị H, sinh năm 1922 hiện ở thôn QT, xã Qu, huyện Đ, Lâm Đồng; Anh, em ruột: Có 03 người, lớn (đã chết), nhỏ sinh năm 1978 (đã chết), bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1978, hiện ở thôn QH, xã Qu, huyện Đ, Lâm Đồng; Con: có 05 người, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không. Bx cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 12/7/2021 đến ngày 16/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Có mặt.

4. Họ và tên: **Hồ Minh Qu(tên thường gọi Gióng)**, sinh năm: 1988 tại Phú Yên; Nơi cư trú: Phường Ph, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; Tạm trú: thôn QT, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Phụ hồ;Trình độ học vấn: 6/12;Con ông: Hồ Văn S, sinh năm 1962 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962, hiện ở Phường Ph, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; Chị, em ruột: Có 04 người, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1993, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Võ Thị Hồng Thương, sinh năm 1986, hiện ở thôn QT, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Con: Chưa có.Tiền án, tiền sự: Không. Bx cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 12/7/2021 đến ngày 16/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Có mặt.

5. Họ và tên: **Võ D(tên thường gọi Hậu)**, sinh năm: 1968 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: số nhà 45 thôn QT, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Võ T, sinh

năm 1932 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1937, hiện ở thôn QT, xã Qu, huyện Đ, Lâm Đồng; Chị, em ruột: Có 05 người, lớn sinh năm 1957, nhỏ sinh năm 1982, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Trần Thị Ng, sinh năm 1969, hiện ở xã Qu, huyện Đ, Lâm Đồng; Con: có 03 người, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không. Bx cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 12/7/2021 đến ngày 13/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Có mặt.

6. Họ và tên: **Nguyễn Thành Ch(tên thường gọi Hùng)**, sinh năm: 1985 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Vạn Khánh, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Tạm trú: thôn QH, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị Liên H, sinh năm 1962, hiện ở Vạn Khánh, Vạn Ninh, Khánh Hòa; Chị, em ruột: Có 08 người, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 2002, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Huỳnh Thị Th( đã ly hôn); Con: có 01 người, sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bx cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 12/7/2021 đến ngày 16/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Có mặt.

7. Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, sinh năm: 1984 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: số nhà 131 đường 01 thôn QT, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn (đã chết) và con bà Đào Thị N, sinh năm 1936 hiện ở xã Qu, huyện Đ, Lâm Đồng; Anh, em ruột: Có 09 người, lớn sinh năm 1954, nhỏ sinh năm 1969 (đã chết), bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Huỳnh Thị Kim Th, sinh năm 1986, hiện ở xã Qu, huyện Đ; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bx cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 12/7/2021 đến ngày 16/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Có mặt.

8. Họ và tên: **Trần Văn Đ(tên thường gọi Chí)**, sinh năm: 1975 tại Phú Yên; Nơi cư trú: thôn Th, xã X, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; Tạm trú: thôn H 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ hồ; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông: Trần A (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1940, hiện ở thôn Th, xã X, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; Anh, em ruột: Có 08 người, lớn sinh năm 1964, nhỏ sinh năm 1981, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Vợ: Bùi Thị Ch, sinh năm 1973, hiện ở thôn Lộc Thọ, xã Xuân Bình, thị xã Sông Cầu,

Phú Yên; Con: có 03 người, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: Không. Bx cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 12/7/2021 đến ngày 23/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác. Có mặt.

9. Họ và tên: **Phan Văn D**, sinh năm: 1972 tại Bình Định; Nơi cư trú: số nhà 43 đường số 03 thôn QT, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Phan Văn D (đã chết) và con bà Hồ Thị Mỹ H, sinh năm 1944, hiện ở Quy Nhơn, Bình Định; Chị, em ruột: Có 09 người, lớn sinh năm 1966, nhỏ sinh năm 1986, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ: Phan Thị Lê Th, sinh năm 1970, hiện ở thôn QT, xã Qu, huyện Đ, Lâm Đồng; Con: có 03 người, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: Không. Bx cáo hiện đang được tại ngoại tại thôn QT, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

10. Họ và tên: **Lâm Hồng Ph**, sinh năm: 1973 tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: số nhà 22 đường 03 thôn QT, xã Qu, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lâm Văn Ch (đã chết) và con bà Võ Thị L, sinh năm 1951 hiện ở thôn QT, xã Qu, huyện Đ, Lâm Đồng; Anh, em ruột: không; Chồng: Nguyễn Nh, sinh năm 1968, hiện ở thôn QT, xã Qu, huyện Đ, Lâm Đồng; Con: có 02 người, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: Không. Bx cáo hiện đang được tại ngoại tại thôn QT, xã Qu, huyện Đ, Lâm Đồng. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 12/7/2021, Nguyễn Nh có tổ chức ăn nhậu tại nhà của mình ở thôn Quảng Thuận, xã Quảng Lập và mời một số người bạn gồm có D, Qu, Đ, D đến uống rượu. Đến 16 giờ cùng ngày sau khi ăn nhậu xong Võ D rủ mọi người đánh bài bằng hình thức cào liêng thắng thua bằng tiền thì được mọi người đồng ý. Lúc này, Qu đi về nhà cho bò ăn nên mọi người nói Qu mua bài tú lơ khơ để sử dụng đánh bạc. Một lúc sau, Qu mua bài rồi quay lại nhà Nh để mọi người bắt đầu đánh bạc. Ban đầu tham gia đánh bạc gồm có Nh, Đ, Qu, D (riêng D không có tiền nên ngồi xem một lúc rồi cầm bài đánh cho Qu) trong lúc đánh bạc Qu có mượn 500.000đ của Ph (vợ của Nh) để đánh bạc. Mọi người đánh bạc được một lúc thì V, Ch, Đào đến nhà Nh chơi. Thấy mọi người đang đánh bạc, V, Ch cũng vào tham gia

chơi cùng, còn Đào ngồi coi một lúc, thì D hết tiền đi về nên Đào vào tham gia đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Nguyễn Văn S đến nhà Nh rồi cũng tham gia đánh bạc cũng những người nói trên. Trong quá trình đánh bạc tại nhà Nh thì người tham gia đánh bạc đã cho Lâm Hồng Ph (là vợ của Nh) số tiền 300.000đ, Ph sử dụng số tiền này để mua 02 bộ bài và 02 gói thuốc để những người tham gia đánh bạc sử dụng, số tiền còn lại Ph được hưởng lợi ( gọi là tiền phụ dọn dẹp nhà cửa). Các đối tượng đánh bạc tới 22 giờ 40 phút thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.990.000đ, 02 bộ bài Tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa, 01 tấm vải. Thu giữ của Lâm Hồng Ph số tiền 800.000đ (là tiền Ph được mọi người đánh bạc cho 300.000đ và 500.000đ Qu mợn của Ph đánh bạc). Đến ngày 13/7/2021, Phan Văn D đã đến cơ quan Công an để đầu thú về hành vi đánh bạc của mình. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 8.790.000đ.

Cáo trạng số 61/CT-VKSĐD ngày 19/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Nh, Nguyễn Văn Đào, Nguyễn Văn S, Hồ Minh Qu, Võ D, Nguyễn Thành Ch, Nguyễn Văn V, Trần Văn Đ, Phan Văn D, Lâm Hồng Ph về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại D Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Nh. Xử phạt bị cáo Nguyễn Nh từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đào, Nguyễn Văn S, Hồ Minh Qu, Võ D, Nguyễn Thành Ch, Nguyễn Văn V, Trần Văn Đ, Phan Văn D, Lâm Hồng Ph mỗi bị cáo từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa, 01 tấm vải; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.790.000đ là tang vật vụ án.

Các bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận vào ngày 12/7/2021 tại nhà Nguyễn Nh, Nh đồng ý và cùng các bị cáo tham gia đánh bạc tại nhà của mình. Các bị cáo Nguyễn Nh, Nguyễn Văn Đào, Nguyễn Văn S, Hồ Minh Qu, Võ D, Nguyễn Thành Ch, Nguyễn Văn V, Trần Văn Đ, Phan Văn D tham gia đánh bạc

dưới hình thức chơi cào liêng thắng thua bằng tiền, do Võ D là người khởi xướng. Bị cáo Lâm Hồng Ph tuy không tham gia trực tiếp đánh bạc nhưng đồng ý cho các bị cáo tham gia chơi tại nhà ở thuộc sự quản lý của Ph và cho Hồ Minh Q mượn 500.000đ để Q tham gia đánh bạc và được các bị cáo tham gia đánh bạc cho Ph 300.000đ, Ph sử dụng số tiền này mua 02 bộ bài và 02 gói thuốc cho các bị cáo sử dụng, số tiền còn lại Ph hưởng lợi. Các bị cáo tham gia chơi từ 16 giờ 00 đến 22 giờ 40 cùng ngày thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Các bị cáo không tranh luận với đại D Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 12/7/2021, Lâm Hồng Ph để cho chồng là Nguyễn Nh cùng các bị cáo Nguyễn Văn Đảo, Nguyễn Văn S, Hồ Minh Qu, Võ D, Nguyễn Thành Ch, Nguyễn Văn V, Trần Văn Đ, Phan Văn D đánh bạc trái phép tại nhà mình ở thôn QT, xã Qu, huyện Đ với số tiền đánh bạc là 8.790.000đ.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức cào liêng thắng thua bằng tiền của Nguyễn Nh, Nguyễn Văn Đảo, Nguyễn Văn S, Hồ Minh Qu, Võ D, Nguyễn Thành Ch, Nguyễn Văn V, Trần Văn Đ, Phan Văn D nêu trên đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi dùng nhà của mình cho người khác đánh bạc trái phép dưới hình thức cào liêng thắng thua bằng tiền của Lâm Hồng Ph nêu trên đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân

dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước đã có nhiều biện pháp ngăn chặn. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vì muốn sát phạt nhau bằng tiền nên vẫn thực hiện. Do đó, cần xử lý mức án tương ứng với hành vi phạm tội đối với các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng Phan Văn D đã tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, việc tham gia đánh bạc mức độ thấp nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, xử phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa Ch. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính bộc phát, giản đơn, số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Nh, Nguyễn Văn Đảo, Nguyễn Văn S, Hồ Minh Qu, Võ D, Nguyễn Thành Ch, Nguyễn Văn V, Trần Văn Đ, Phan Văn D chênh lệch nhau không lớn nên các bị cáo chịu mức hình phạt ngang nhau là phù hợp. Bị cáo Lâm Hồng Ph vì cả nể đã cho các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình, số tiền xâu thu được 300.000đ do các bị cáo tham gia đánh bạc tự nguyện cho nên cần xem xét mức án thấp hơn các bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 8.790.000đ là tang vật vụ án, vì vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa, 01 tấm vải là tang vật vụ án xét giá trị không lớn cần tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan điều tra tạm giữ của bị cáo Nguyễn Nh 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia; tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ01 (một) điện thoại di động Sam Sung và số tiền 16.000.000đ; tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) điện thoại di động và số tiền 500.000đ; tạm giữ của bị cáo Hồ Minh Qu01 (một) điện thoại di

động hiệu Nokia; tạm giữ của bị cáo Võ D01 (một) điện thoại di động Nokia; tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thành Ch01 (một) điện thoại di động Nokia; tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi; tạm giữ của bị cáo Trần Văn Đ 01 (một) điện thoại di động Itel. Tất cả các tài sản này không liên quan tới việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là thỏa đáng nên không đề cập đến.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nh, Nguyễn Văn Đảo, Nguyễn Văn S, Hồ Minh Qu, Võ D, Nguyễn Thành Ch, Nguyễn Văn V, Trần Văn Đ, Phan Văn D, Lâm Hồng Ph phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Nh. Xử phạt bị cáo Nguyễn Nh 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đảo. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Minh Qu. Xử phạt bị cáo Hồ Minh Qu 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ D. Xử phạt bị cáo Võ D 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

1.6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành Ch. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Ch 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.



1.7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn V. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

1.8. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn Đ. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

1.9. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Văn D. Xử phạt bị cáo Phan Văn D 35.000.000đ (Ba mươi năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

1.10. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lâm Hồng Ph. Xử phạt bị cáo Lâm Hồng Ph 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.790.000đ; Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa, 01 tấm vải. (Đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021 và Biên lai thu tiền số 0001366 ngày 02/11/2021)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Nh, Nguyễn Văn Đảo, Nguyễn Văn S, Hồ Minh Qu, Võ D, Nguyễn Thành Ch, Nguyễn Văn V, Trần Văn Đ, Phan Văn D, Lâm Hồng Ph mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TANDTỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Kim Ngân**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Kim Ngân**

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Lưu HS..

**Lê Thị Kim Ngân**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đức Lam – Ka Đim**

**Võ Thị Minh Nhựt**

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Minh Nhựt**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Minh D**